

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LC
TỈNH LC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2023/HS-ST
Ngày: 26-9-2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LC, TỈNH LC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Nga

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quốc Huy

Bà Hà Thị Liên

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thu Hà – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố LC, tỉnh LC.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố LC tham gia phiên tòa:
Bà Lê Thị Lệ Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố LC, tỉnh LC xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 67/2023/TLST – HS ngày 05/9/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2023/QĐXXST-HS ngày 15/9/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị T** (tên gọi khác: Không); Giới tính: Nữ, sinh năm 1956 tại: tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: Tổ 25, phường Đ, thành phố LC, tỉnh LC; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ V hóa: 10/10; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn V Tây (đã chết) và bà Nguyễn Thị T (đã chết); Chồng: Trần Đại Đ, sinh năm 1951; Con: có 02 con, con lớn sinh năm 1976, con nhỏ (đã chết năm 2013); Gia đình 07 anh chị em, bị cáo là con thứ bảy trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 26/11/2012, bị cáo bị xử phạt vi phạm hành chính 1.000.000 đồng về hành vi đánh bạc. Cùng ngày 26/11/2012, bị cáo đã chấp hành quyết định xử phạt nên đã được xóa tiền sự; Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 08/6/2023 đến ngày 17/6/2023 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại phường Đ, thành phố LC, tỉnh LC cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. Anh Lê V S, sinh năm: 1980

Địa chỉ: Bản Hồi Lùng, xã Sùng Phài, thành phố LC, tỉnh LC (vắng mặt).

2. Anh Vũ Đình V, sinh năm: 1989

Địa chỉ: Bản Hồi Lùng, xã Sùng Phài, thành phố LC, tỉnh LC (vắng mặt).

3. Anh Hàng A S, sinh năm: 1994

Địa chỉ: Bản Cù Nhà La, xã Sùng Phài, thành phố LC, tỉnh LC (vắng mặt).

4. Anh Trần V T, sinh năm: 1987

Địa chỉ: Bản Hồi Lùng, xã Sùng Phài, thành phố LC, tỉnh LC (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo lời khai của Nguyễn Thị T, từ tháng 5 năm 2023 T đã lợi dụng việc là đại lý xổ số cho Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên xổ số kiến thiết tỉnh LC để thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô trái quy định nhà nước cho khách có nhu cầu. T bán cho khách 23.000 đồng/01 điểm lô, sau đó T đối chiếu số lô mà khách đã mua với 27 giải của kết quả xổ số miền bắc hàng ngày rồi trực tiếp trả thưởng cho khách, nếu khách trúng thì T trả thưởng với mức 80.000 đồng/01 điểm lô (*Khách trúng số lô là số lô khách mua trùng 02 số cuối của một trong 27 giải, nếu trùng với nhiều giải thì nhân lên với số giải để trả thưởng*), còn nếu khách thua thì T hưởng lợi số tiền khách đã mua số lô.

Buổi chiều ngày 08/6/2023, Nguyễn Thị T ngồi ghi xổ số tại Tổ 25, phường Đ, thành phố LC, T đã bán trái phép số lô cho 04 khách mua số lô, cụ thể:

(1) Lê V S, sinh năm 1980, trú tại bản Hồi Lùng, xã Sùng Phài, thành phố LC, tỉnh LC: Hồi 16 giờ 20 phút ngày 08/6/2023, S dùng số điện thoại 0986.523.735 của S gọi đến số điện thoại 0839.180.304 của T mua số lô 97, 79, mỗi số 25 điểm. Sau đó S dùng số tài khoản Ngân hàng Agribank 7801205083431 của S chuyển khoản 1.150.000 đồng đến số tài khoản Ngân hàng Agribank 7800205139230 của T để trả tiền 50 điểm lô đã mua.

(2) Vũ Đình V, sinh năm 1988, trú tại bản Hồi Lùng, xã Sùng Phài, thành phố LC, tỉnh LC: Hồi 16 giờ 43 phút ngày 08/6/2023, V dùng số điện thoại 0964.582.305 của V gọi đến số điện thoại 0839.180.304 của Nguyễn Thị T mua số lô 18, 81, mỗi số 25 điểm. Sau đó V đi ra hệ thống bán lẻ VIETTELSTORE tại LC chuyển số tiền 1.150.000 đồng vào số tài khoản Ngân hàng Agribank 7800205139230 của T để trả tiền 50 điểm lô đã mua.

(3) Hàng A S, sinh năm 1992, trú tại bản Cù Nhà La, xã Sùng Phài, thành phố LC, tỉnh LC: Hồi 16 giờ 45 phút ngày 08/6/2023, S dùng số điện thoại 0326.695.592 của S nhắn tin cho T để mua 30 điểm số lô 19 nhưng do nhầm số điện thoại nên không thấy T trả lời. Sau đó S đã đến địa điểm mà T ngồi ghi xổ số và mua bán trực tiếp 30 điểm số lô 19 với T. S dùng số tài khoản Ngân hàng Agribank 7800205137496 của S chuyển khoản 690.000

đồng đến số tài khoản Ngân hàng Agribank 7800205139230 của T để trả tiền 30 điểm lô đã mua.

(4) Trần V T, sinh năm 1987, trú tại tổ 02, phường Đoàn Kết, thành phố LC, tỉnh LC: Hồi 16 giờ 53 phút ngày 08/6/2023, T dùng số điện thoại 0962.285.642 của T gọi đến số điện thoại 0839.180.304 của T mua các số lô 19, 91, 25, 52, mỗi số 50 điểm. Sau đó T dùng số tài khoản Ngân hàng quân đội MB Bank 005359856789 của T chuyển khoản 4.600.000 đồng đến số tài khoản Ngân hàng Agribank 7800205139230 của T để trả tiền 200 điểm lô đã mua.

Đến hồi 17 giờ 15 phút cùng ngày 08/6/2023, hành vi mua bán số lô trái quy định nhà nước của Nguyễn Thị T với Lê V S, Vũ Đình V, Hàng A S và Trần V T bị Tổ công tác phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh LC phát hiện. Như vậy, trong ngày 08/6/2023 Nguyễn Thị T đã đánh bạc dưới hình thức mua bán 330 điểm lô trái quy định nhà nước với Lê V S, Vũ Đình V, Hàng A S và Trần V T, tổng số tiền đánh bạc là 7.590.000 đồng.

Mở rộng điều tra, Cơ quan điều tra còn xác định: Trong ngày 08/6/2023 Lê V S, Vũ Đình V còn có hành vi đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô trái quy định nhà nước với Vũ Thị Thuý, sinh năm 1979, trú tại bản Phan Chu Hoa, xã Nùng Nàng, huyện Tam Đường, tỉnh LC (*S mua 120 điểm các số lô 00, 99, 15, với tổng số tiền là 2.760.000 đồng; V mua 130 điểm các số lô 77, 78, 87, với tổng số tiền 2.990.000 đồng*); Hàng A S và Giàng A Tùng, sinh năm 1988, trú tại bản Suối Thầu, xã Sùng Phài, thành phố LC có hành vi đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô trái quy định nhà nước với Đặng Thị Phương, sinh năm 1958, trú tại tổ 4, phường Đoàn Kết, thành phố LC (*S mua 100 điểm các số lô 16, 61, 78, 87, với tổng số tiền là 2.300.000 đồng; Tùng mua 100 điểm các số lô 67, 78, 93, 39, 44, với tổng số tiền 2.990.000 đồng*). Tuy nhiên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh LC đã ra các khởi tố vụ án, quyết định khởi tố bị can độc lập đối với Vũ Thị Thuý và Đặng Thị Phương.

Vật chứng, đồ vật thu giữ:

(1) 01 (một) quyển vở kẻ ngang trang bìa có nhiều màu khác nhau có in chữ “Haplus” có 07 trang giấy cả bìa, trong đó có 03/07 trang có các phép tính cộng trừ bằng các chữ số;

(2) 01 (một) quyển sổ kẻ ngang bìa cứng màu đen có in chữ “Diary” có 70 trang giấy cả bìa, trong đó có 10/70 trang có các phép tính cộng, trừ bằng và các chữ số tự nhiên;

(3) 50 (năm mươi) tờ kết quả xổ số kiến thiết miền bắc, tại các tờ các con số có các phép tính cộng, trừ và chữ số của Nguyễn Thị T.

(4) 01 (một) mảnh giấy màu trắng một mặt được in T 202, 100 vé/ngày, mặt sau có các chữ số tự nhiên 22,99,68,66 và chữ ký của Nguyễn Thị T;

(5) 01 (một) tờ lịch giấy màu xanh, trắng THỨ BẢY ngày 20/10/2018, mặt sau có các phép tính cộng trừ và chữ ký của Nguyễn Thị T.

(6) 01 (một) tờ lịch có màu xanh, trắng THỨ TU ngày 27/4/2022 mặt

trắng, đằng sau có các số tự nhiên và chữ ký của Nguyễn Thị T.

(7) 01 (một) bản phô tô thông báo số 428/TP-XSSKT ngày 23/12/2022 của Công ty TNHH MTV xổ số kiến thiết tỉnh LC, mặt sau có các số tự nhiên có chữ ký của Nguyễn Thị T và việc cộng trừ.

(8) 04 (bốn) vé lô tô của Công ty xổ số kiến thiết tỉnh LC, đại lý T 202;

(9) 01 (một) mảnh giấy nhỏ có các chữ số 85, 75, 78, 87, 04, 40, 35 có chữ ký của Nguyễn Thị T;

(10) 06 (sáu) tờ giấy được xe từ vở kẻ ngang tại 02 mặt đều có cá chữ số tự nhiên các phép cộng trừ và chữ ký của Nguyễn Thị T;

(11) 01 (một) tờ giấy được xe ra từ vở ô ly tại 02 mặt có các số tự nhiên và phép cộng trừ có chữ ký của Nguyễn Thị T;

(12) 01 (một) mảnh giấy hình chữ nhật có màu vàng nâu 01 mặt có các chữ số tự nhiên và chữ ký của Nguyễn Thị T;

(13) 01 (một) quyển vở kẻ ô ly kích thước nhỏ trang bìa có nhiều màu khác nhau, tại góc trái trang bìa có ghi chữ Phúc Thịnh và in chữ “note book” có 90 trang giấy cả bìa, trong đó có 12/90 trang có các số tự nhiên và các phép tính cộng, trừ, bằng có chữ ký của Nguyễn Thị T;

(14) 01 (một) quyển sổ cầm nang tham khảo những giấc mơ, tại các trang cuối từ số thứ tự 59 đến 64 có các chữ số tự nhiên có chữ ký của Nguyễn Thị T.

(15) 01 (một) điện thoại di động IPHONE 6, trong máy có lắp sim điện thoại số 0839.180.304;

(16) Số tiền 7.590.000 đồng.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố LC đã trả lại cho Chủ sở hữu hợp pháp theo quy định gồm: (1) 01 quyển vở kẻ ngang trang bìa có nhiều màu khác nhau có in chữ “Haplus”; (2) 01 quyển sổ kẻ ngang bìa cứng màu đen có in chữ “Diary”; (4) 01 mảnh giấy màu trắng một mặt được in T 202, 100 vé/ngày, mặt sau có các chữ số tự nhiên 22,99,68,66 và chữ ký của Nguyễn Thị T; (8) 04 vé lô tô của Công ty xổ số kiến thiết tỉnh LC, đại lý T 202; (9) 01 mảnh giấy nhỏ có các chữ số 85, 75, 78, 87, 04, 40, 35 có chữ ký của Nguyễn Thị T; (12) 01 mảnh giấy hình chữ nhật có màu vàng nâu, 01 mặt có các chữ số tự nhiên và chữ ký của Nguyễn Thị T. Các vật chứng, tài liệu, đồ vật còn lại chưa xử lý, đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố LC, chờ xử lý.

Cáo trạng số 57/CT- VKSTP, ngày 05/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố LC đã truy tố Nguyễn Thị T về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố LC giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội “Đánh bạc”.

* Về hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều

51, Điều 36 Bộ luật hình sự, đề nghị:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T mức án tù 15 tháng đến 18 tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ 09 ngày (từ ngày 08/6/2023 đến ngày 17/6/2023). Giao các bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố LC, tỉnh LC giám sát, giáo dục.

Áp dụng khoản 3 Điều 36 Bộ luật hình sự: Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Nguyễn Thị T.

* Về hình phạt bổ sung: Đề nghị áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Thị T từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

* Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị T:

- 50 (năm mươi) tờ kết quả xổ số kiến thiết miền bắc, tại các tờ các con số có các phép tính cộng, trừ và chữ số của Nguyễn Thị T.

- 01 (một) tờ lịch có màu xanh, trắng THỨ TƯ ngày 27/4/2022 mặt trắng, đằng sau có các số tự nhiên và chữ ký của Nguyễn Thị T.

- 01 (một) tờ lịch giấy màu xanh, trắng THỨ BẢY ngày 20/10/2018, mặt sau có các phép tính cộng trừ và chữ ký của Nguyễn Thị T.

- 01 (một) bản phô tô thông báo số 428/TP-XSSKT ngày 23/12/2022 của Công ty TNHH MTV xổ số kiến thiết tỉnh LC, mặt sau có các số tự nhiên có chữ ký của Nguyễn Thị T và việc cộng trừ.

- 06 (sáu) tờ giấy được xe từ vở kẻ ngang tại 02 mặt đều có cả chữ số tự nhiên các phép cộng trừ và chữ ký của Nguyễn Thị T;

- 01 (một) tờ giấy được xe ra từ vở ô ly tại 02 mặt có các số tự nhiên và phép cộng trừ có chữ ký của Nguyễn Thị T;

- 01 (một) quyển vở kẻ ô ly kích thước nhỏ trang bìa có nhiều màu khác nhau, tại góc trái trang bìa có ghi chữ Phúc Thịnh và in chữ “note book” có 90 trang giấy cả bìa, trong đó có 12/90 trang có các số tự nhiên và các phép tính cộng, trừ, bằng có chữ ký của Nguyễn Thị T;

- 01 (một) quyển sổ cầm nang tham khảo những giấc mơ, tại các trang cuối từ số thứ tự 59 đến 64 có các chữ số tự nhiên có chữ ký của Nguyễn Thị T.

Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 7.590.000 đồng.

+ Tịch thu, hóa giá nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động IPHONE 6.

+ Tịch thu, tiêu huỷ 01 sim điện thoại số 0839.180.304.

* Về trách nhiệm dân sự: Không.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị T khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố đối với bị cáo và không tranh luận với quan điểm của Viện kiểm sát.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên rất hối hận, ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai đã khai báo tại cơ quan điều tra về quá trình thực hiện hành vi phạm tội, cũng như vật chứng thu giữ trong vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 08/6/2023, tại Tổ 25, phường Đ, thành phố LC, tỉnh LC, bị cáo Nguyễn Thị T đã thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức bán số lô trái quy định nhà nước cho Lê V S, Vũ Đình V, Hàng A S và Trần V T với tổng số tiền là 7.590.000 đồng. Bị cáo Nguyễn Thị T là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật. Do vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự;

Điều luật quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

...

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”.

Do vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố LC truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội thấy rằng:

Vụ án có tính chất ít nghiêm trọng, hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Bị cáo nhận thức rõ hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo đã bất chấp các quy định của pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét toàn diện về nhân thân, các T tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo.

[4] Về nhân thân và các T tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, tuy nhiên năm 2012 bị cáo bị xử phạt vi phạm hành chính 1.000.000 đồng về hành vi đánh bạc, hiện đã được xóa tiền sự.

Về T tiết tăng nặng: Bị cáo không có T tiết tăng nặng.

Về T tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, bị cáo được hưởng các T tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Sau khi xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cùng với nhân thân và các T tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng đủ cải tạo, răn đe đối với bị cáo. Hơn nữa bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, việc cho bị cáo cải tạo không giam giữ không gây nguy hiểm cho xã hội nên áp dụng Điều 36 Bộ luật hình sự, cho bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo sinh sống giám sát, giáo dục cũng đủ giáo dục riêng, răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

Theo quy định tại khoản 3 Điều 36 Bộ luật hình sự quy định: Trong thời gian chấp hành án, người bị kết án phải thực hiện một số nghĩa vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ và bị khấu trừ một phần thu nhập từ 05% đến 20% để sung quỹ Nhà nước. Việc khấu trừ thu nhập được thực hiện hàng tháng. Xét thấy bị cáo nghề nghiệp là lao động tự do, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, vì vậy miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Nguyễn Thị T thực hiện hành vi phạm tội với mục đích thu lợi bất chính, tuy bị cáo không có thu nhập ổn định nhưng để răn đe, giáo dục bị cáo nên Hội đồng xét xử thấy cần thiết phạt bị cáo một

khoản tiền nộp ngân sách Nhà nước theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[6] Về vật chứng vụ án:

+ Đối với: (1) 01 quyển vở kẻ ngang trang bìa có nhiều màu khác nhau có in chữ “Haplus”; (2) 01 quyển sổ kẻ ngang bìa cứng màu đen có in chữ “Diary”; (4) 01 mảnh giấy màu trắng một mặt được in T 202, 100 vé/ngày, mặt sau có các chữ số tự nhiên 22,99,68,66 và chữ ký của Nguyễn Thị T; (8) 04 vé lô tô của Công ty xổ số kiến thiết tỉnh LC, đại lý T 202; (9) 01 mảnh giấy nhỏ có các chữ số 85, 75, 78, 87, 04, 40, 35 có chữ ký của Nguyễn Thị T; (12) 01 mảnh giấy hình chữ nhật có màu vàng nâu, 01 mặt có các chữ số tự nhiên và chữ ký của Nguyễn Thị T. Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố LC đã trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị T, nên không xem xét giải quyết.

+ Đối với các tài liệu, đồ vật gồm:

- 50 (năm mươi) tờ kết quả xổ số kiến thiết miền bắc, tại các tờ các con số có các phép tính cộng, trừ và chữ số của Nguyễn Thị T.

- 01 (một) tờ lịch có màu xanh, trắng THỨ TƯ ngày 27/4/2022 mặt trắng, đằng sau có các số tự nhiên và chữ ký của Nguyễn Thị T.

- 01 (một) tờ lịch giấy màu xanh, trắng THỨ BẢY ngày 20/10/2018, mặt sau có các phép tính cộng trừ và chữ ký của Nguyễn Thị T.

- 01 (một) bản phô tô thông báo số 428/TP-XSSKT ngày 23/12/2022 của Công ty TNHH MTV xổ số kiến thiết tỉnh LC, mặt sau có các số tự nhiên có chữ ký của Nguyễn Thị T và việc cộng trừ.

- 06 (sáu) tờ giấy được xe từ vở kẻ ngang tại 02 mặt đều có cả chữ số tự nhiên các phép cộng trừ và chữ ký của Nguyễn Thị T;

- 01 (một) tờ giấy được xe ra từ vở ô ly tại 02 mặt có các số tự nhiên và phép cộng trừ có chữ ký của Nguyễn Thị T;

- 01 (một) quyển vở kẻ ô ly kích thước nhỏ trang bìa có nhiều màu khác nhau, tại góc trái trang bìa có ghi chữ Phúc Thịnh và in chữ “note book” có 90 trang giấy cả bìa, trong đó có 12/90 trang có các số tự nhiên và các phép tính cộng, trừ, bằng có chữ ký của Nguyễn Thị T;

- 01 (một) quyển sổ cầm nang tham khảo những giấc mơ, tại các trang cuối từ số thứ tự 59 đến 64 có các chữ số tự nhiên có chữ ký của Nguyễn Thị T.

Xét thấy các tài liệu, đồ vật này không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị T theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

+ Đối với các vật chứng gồm:

- Số tiền 7.590.000 đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Thị T là tiền do bị cáo phạm tội mà có nên tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- 01 (một) điện thoại di động IPHONE 6. Xét đây là công cụ phương tiện bị cáo dùng để trao đổi mua sô lô, nên cần tịch thu, bán hóa giá nộp ngân sách Nhà nước theo quy định tại a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- 01 sim điện thoại số 0839.180.304. Xét đây là công cụ phương tiện phạm tội không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Đối với đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố LC là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[8] Trong vụ án này:

Bị cáo Nguyễn Thị T khai nhận ngoài việc bán sô lô trái quy định nhà nước cho Lê V S, Vũ Đình V, Hàng A S, Trần V T vào ngày 08/6/2023 thì từ khoảng tháng 05/2023 T còn bán sô lô trái phép cho một số người đi đường nhưng T không biết nhân thân, lai lịch của những người này, không nhớ cụ thể đã bán những sô lô nào và vào thời gian nào. Ngoài lời khai của T không có tài liệu, chứng cứ khác nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố LC không có căn cứ để điều tra, làm rõ và xử lý đối với T theo quy định.

Đối với hành vi đánh bạc của Lê V S, Vũ Đình V, Hàng A S, Trần V T vào ngày 08/6/2023. Do số tiền Đánh bạc của S, V, S, T đều dưới 5.000.000 đồng. Kết quả điều tra xác định S, V, S, T chưa bị xử phạt vi phạm hành chính và chưa bị kết án về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc nên ngày 17/8/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố LC xử phạt vi phạm hành chính đối với Lê V S, Vũ Đình V, Hàng A S, Trần V T là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Quá trình điều tra còn xác định Vũ Thị Thuý và Đặng Thị Phương đã bán sô lô trái phép cho Lê V S, Vũ Đình V, Hàng A S, Giàng A Tùng. Tuy nhiên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh LC đã ra các khởi tố vụ án, quyết định khởi tố bị can độc lập đối với Vũ Thị Thuý và Đặng Thị Phương, các vụ án đang trong quá trình giải quyết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố LC không xem xét xử lý đối với Thuý, Phương, Tùng trong vụ án này là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị T là người cao tuổi. Vì vậy, căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và

đề nghị của bị cáo. Do đó, Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Thị T.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36, điểm b khoản 1 Điều 46, điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội "*Đánh bạc*".

[2] Về hình phạt chính:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ 09 ngày (từ ngày 08/6/2023 đến ngày 17/6/2023) được quy đổi thành 27 ngày cải tạo không giam giữ. Còn lại bị cáo phải chấp hành là 14 (mười bốn) tháng 03 (ba) ngày cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố LC, tỉnh LC giám sát, giáo dục. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố LC, tỉnh LC nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Nguyễn Thị T.

[3] Về hình phạt bổ sung: Phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Thị T 15.000.000 đồng (*mười lăm triệu đồng*).

[4] Về xử lý vật chứng vụ án:

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị T:

- 50 (năm mươi) tờ kết quả xổ số kiến thiết miền bắc, tại các tờ các con số có các phép tính cộng, trừ và chữ số của Nguyễn Thị T.

- 01 (một) tờ lịch có màu xanh, trắng THỨ TƯ ngày 27/4/2022 mặt trắng, đằng sau có các số tự nhiên và chữ ký của Nguyễn Thị T.

- 01 (một) tờ lịch giấy màu xanh, trắng THỨ BẢY ngày 20/10/2018, mặt sau có các phép tính cộng trừ và chữ ký của Nguyễn Thị T.

- 01 (một) bản phô tô thông báo số 428/TP-XSSKT ngày 23/12/2022 của Công ty TNHH MTV xổ số kiến thiết tỉnh LC, mặt sau có các số tự nhiên có chữ ký của Nguyễn Thị T và việc cộng trừ.

- 06 (sáu) tờ giấy được xe từ vở kẻ ngang tại 02 mặt đều có cả chữ số tự nhiên các phép cộng trừ và chữ ký của Nguyễn Thị T;

- 01 (một) tờ giấy được xe ra từ vở ô ly tại 02 mặt có các số tự nhiên và phép cộng trừ có chữ ký của Nguyễn Thị T;

- 01 (một) quyển vở kẻ ô ly kích thước nhỏ trang bìa có nhiều màu khác nhau, tại góc trái trang bìa có ghi chữ Phúc Thịnh và in chữ “note book” có 90 trang giấy cả bìa, trong đó có 12/90 trang có các số tự nhiên và các phép tính cộng, trừ, bằng có chữ ký của Nguyễn Thị T;

- 01 (một) quyển sổ cầm nang tham khảo những giấc mơ, tại các trang cuối từ số thứ tự 59 đến 64 có các chữ số tự nhiên có chữ ký của Nguyễn Thị T.

+ Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 7.590.000 đồng (*bảy triệu năm trăm chín mươi nghìn đồng*).

+ Tịch thu, hóa giá nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động IPHONE 6.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 sim điện thoại số 0839.180.304.

(T trạng, đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 16 giờ 20 phút ngày 08/9/2023, giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố LC và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố LC).

[4] Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Thị T.

[5] Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp trên trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh LC;
- VKSND tỉnh LC;
- Công an TP LC;
- VKSND TP LC;
- Chi cục THADS TP LC;
- Sở Tư pháp tỉnh LC;
- UBND phường Đ, thành phố LC, tỉnh LC;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Nga

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Các Hội thẩm nhân dân Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Nga

Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Nga